

**NGÂN HÀNG TMCP
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hà Nội
Mã số DN: 0100112437
(cấp đổi lần thứ 13 ngày 16/01/2019)

Hà Nội, ngày 23 tháng 04 năm 2021

DỰ THẢO

QUY CHẾ

TỔ CHỨC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021 CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên (sau đây gọi tắt là “Đại hội”) năm 2021 của Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam.

2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông; người tham dự họp Đại hội; điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Chương II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG, NGƯỜI THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông

1. Điều kiện tham dự họp Đại hội

Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội.

2. Quyền của cổ đông khi tham dự họp Đại hội:

a) Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự họp Đại hội;

b) Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên

quan và Điều lệ tổ chức & hoạt động của Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam;

c) Được Ban tổ chức Đại hội thông báo công khai nội dung chương trình Đại hội, bao gồm:

- (i) Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị (HDQT) về hoạt động năm 2020 và định hướng hoạt động năm 2021;
- (ii) Thông qua Báo cáo của Ban Điều hành về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và định hướng năm 2021;
- (iii) Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát (BKS);
- (iv) Thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HDQT cho nhiệm kỳ 2018-2023 và Quy chế bầu bổ sung thành viên HDQT;
- (v) Thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên BKS nhiệm kỳ 2018-2023;
- (vi) Thông qua Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2020;
- (vii) Thông qua Tờ trình về mức thù lao cho HDQT và BKS năm 2021;
- (viii) Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính và hoạt động của Hệ thống kiểm soát nội bộ năm 2022;
- (ix) Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ và các Quy định quản trị;
- (x) Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS;
- (xi) Thông qua Tờ trình về Phương án tăng vốn điều lệ năm 2021 của VCB;
- (xii) Các nội dung khác (nếu có).

d) Tại cuộc họp Đại hội, mỗi cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông được nhận Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu (ghi số đăng ký, họ tên của cổ đông,

họ và tên đại diện được ủy quyền và số cổ phần có quyền biểu quyết) sau khi đăng ký tham dự họp Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

e) Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự họp Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông/đại diện được ủy quyền của cổ đông có mặt tại cuộc họp Đại hội.

f) Các cổ đông, đại diện được ủy quyền khi dự họp Đại hội được thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung nêu tại Điểm c Khoản 2 Điều 2 của Quy chế này.

g) Cổ đông, đại diện được ủy quyền đến dự họp Đại hội muộn có quyền đăng ký, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại cuộc họp Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp Đại hội và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

3. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự họp Đại hội:

a) Cổ đông hay đại diện được ủy quyền của cổ đông khi tham dự họp Đại hội phải mang theo thẻ căn cước công dân/giấy chứng minh nhân dân/hộ chiếu, đăng ký doanh nghiệp/quyết định thành lập, Giấy mời họp hoặc Thông báo mời họp nếu không nhận được Giấy mời họp, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền) và đăng ký tham dự họp Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông;

b) Tuân thủ các quy định tại Quy chế này;

c) Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội, tôn trọng kết quả làm việc tại cuộc họp Đại hội.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị thành lập và được giới thiệu với Đại hội, có chức năng và nhiệm vụ như sau:

1. Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp Đại hội: số thẻ căn cước công dân/giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu, đăng ký doanh nghiệp/quyết định thành lập, Giấy mời họp/ Thông báo mời họp, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền);

2. Phát cho cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp Đại hội: Thẻ

biểu quyết, Phiếu bầu và các tài liệu họp khác;

3. Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

Ban kiểm phiếu do Ban chủ tọa đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua. Ban kiểm phiếu tiến hành thu Phiếu bầu sau khi Đại hội biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu, kiểm thẻ biểu quyết; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu bầu, kết quả kiểm thẻ biểu quyết.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban Chủ tọa và Ban Thư ký

1. Ban Chủ tọa do Đại hội biểu quyết thông qua, có chức năng điều khiển cuộc họp Đại hội;

2. Quyết định của Ban Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của cuộc họp Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất;

3. Ban Chủ tọa tiến hành các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp Đại hội một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp;

4. Ban Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ tổ chức & hoạt động của Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam;

5. Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Ban Chủ tọa.

Chương III

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH HỌP ĐẠI HỘI

Điều 6. Điều kiện tiến hành họp Đại hội

Cuộc họp Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông tham dự đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham dự họp Đại hội.

Điều 7. Cách thức tiến hành Đại hội

1. Cuộc họp Đại hội dự kiến sẽ diễn ra trong 1/2 ngày;
2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Điểm c Khoản 2 Điều 2 của Quy chế này.

Điều 8. Thông qua Quyết định của Đại hội

1. Đối với nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ nêu tại tiết (ix) và nội dung phương án tăng vốn năm 2021 nêu tại tiết (xi) Điểm c Khoản 2 Điều 2 Quy chế này, quyết định của Đại hội được thông qua khi có sự chấp thuận của số cổ đông đại diện trên 65% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội.

2. Đối với các nội dung khác, quyết định của Đại hội được thông qua khi có sự chấp thuận của số cổ đông đại diện trên 51% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội.

Điều 9. Biên bản cuộc họp Đại hội

Nội dung cuộc họp Đại hội được lập thành Biên bản và được Ban thư ký ghi vào Sổ biên bản. Biên bản cuộc họp Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp Đại hội và được lưu giữ vào Sổ biên bản.

Chương IV

CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

Điều 10. Trường hợp tổ chức họp Đại hội không thành

1. Trường hợp cuộc họp Đại hội lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 6 Quy chế này thì việc triệu họp Đại hội lần thứ hai phải được thực hiện trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp Đại hội lần thứ hai được tiến hành khi có số thành viên tham dự là cổ đông và người đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp Đại hội lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành

theo quy định tại khoản 10.1 điều này thì việc triệu tập họp Đại hội lần thứ ba có thể được thực hiện trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày, kể từ ngày cuộc họp Đại hội lần thứ hai dự định khai mạc. Trong trường hợp này, cuộc họp Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông hay đại diện ủy quyền dự họp.

Chương V

HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 11. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này gồm 5 chương, 11 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Cổ đông và những người tham dự họp Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này./.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA